

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2019/HSST**

Ngày: 25-04-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Kim Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lã Ngọc Tường**

Ông **Lê Văn Hiền**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Trần Hoàng** - Th- ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Kim Dung** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Anh T, sinh năm 1980 t.đ: Việt Trì, Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ 15, khu 6, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thế V và bà Phương Thị N; vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 02 (Bản án hình sự sơ thẩm số 318 ngày 15/12/2011 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Anh T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về "Tội bắt giữ người trái pháp luật", thời gian thử thách 17 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. T đã chấp hành xong hình phạt án treo và các quyết định khác của Bản án; Bản án hình sự sơ thẩm số 126 ngày 28/8/2015 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Vũ Anh T 15 tháng tù về "Tội mua bán

trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2015. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016, chấp hành xong các quyết định khác của Bản án tháng 11/2015). Bị c, o bP bắt tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ”Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang ở tại nơi cư trú. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ VỤ:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 10 phút ngày 03/01/2019, tại tổ 24, khu 3, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đã phát hiện bắt quả tang Vũ Anh T, sinh năm 1980, đăng ký HKTT: tổ 15, khu 6, phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ vật chứng: 01 gói giấy hai mặt màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột, cục màu trắng, T khai đó là ma túy (Heroine) của T để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong gói giấy chứa chất bột, cục màu trắng, tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật; ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu trắng đã cũ, số imei: 358808054545136, kèm sim trong máy số 0916690535; tiền Việt Nam: 970.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành trưng cầu giám định ma túy thu giữ của Vũ Anh T:

- Tại bản Kết luận giám định số 212/KLGĐ ngày 07/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

Mẫu chất bột cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,181 gam, loại: Heroine.

Heroine: số thứ tự 09, danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,128 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Anh T khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/01/2019, T đi xe khách đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy.

Tại đây, T gặp một người phụ nữ chỉ biết tên là T (T không biết họ và địa chỉ cụ thể), mua của người này 01 gói ma túy gói trong giấy 02 mặt đều màu trắng với giá 600.000 đồng. Sau đó T cầm gói ma túy vừa mua được đi bộ đến khu vực vắng người, tách một phần ma túy vừa mua sử dụng cho bản thân. Sau khi sử dụng ma túy, T cất giấu gói ma túy còn lại trên người, đi xe ôm của một người không quen biết về thành phố Việt Trì, Phú Thọ. Khi đi đến khu vực cây xăng phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, T xuống xe, đi bộ một đoạn, đến khu vực thuộc tổ 24, khu 3, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với người bán ma túy cho T, do T không biết rõ họ, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ. Vì vậy cũng không xác định được nguồn gốc ma túy của T.

Vật chứng thu giữ của Vũ Anh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu trắng đã cũ, số imei: 358808054545136, kèm sim trong máy số 0916690535 là điện thoại của T dùng để liên lạc hàng ngày; tiền Việt Nam: 970.000 đồng là tiền của T do lao động mà có.

Về điều kiện kinh tế: Qua xác minh xác định Vũ Anh T không có tài sản gì khác ngoài 01 chiếc điện thoại di động; 970.000 đồng bị Cơ quan điều tra thu giữ và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của T như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với vụ án trên. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cá nhân nhằm mục đích thỏa mãn ham muốn trái pháp luật của bản thân.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSVT ngày 10/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Vũ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo T từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, trừ ngày tạm giữ bị cáo từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghe án, bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

Đối với những người phụ nữ tên là T đã bán ma túy cho T như T đã khai nhận, do không biết rõ họ, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho T là ai. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác. Xét thấy trong hồ sơ không có tài liệu chứng minh về hành vi vi phạm pháp luật cũng như địa chỉ cụ thể của người phụ nữ như T đã khai để triệu tập tham gia phiên tòa, nên Tòa án không thể triệu tập những người đó tham gia phiên tòa.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 22 giờ 10 phút ngày 03/01/2019, tại tổ 24, khu 3, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Vũ Anh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,181 gam

Heroin với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì phát hiện và bắt quả tang.

Do vậy, Thủy phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với khối lượng 0,181 gam Heroine để sử dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phải chịu hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi “bắt giữ người trái pháp luật” và 15 tháng tù về hành vi “mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân bất hợp pháp của bị cáo, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác định không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì ngoài tài sản bị thu giữ là 01 chiếc điện thoại di động iphone màu trắng đã cũ, số imei: 358808054545136 và số

tiền 970.000đồng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019) nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với 01 bì niêm phong số 212/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 0,128 gam chất bột cục màu trắng loại Heroine (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019) là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 sim số 0916690535 trong điện thoại của bị cáo (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Anh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án trừ ngày tạm giữ của bị cáo từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động iphone màu trắng đã cũ, số imei: 358808054545136 và số tiền 970.000đồng của bị cáo (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 212/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 0,128 gam chất bột cục màu trắng loại Heroine; 01 sim số 0916690535 trong điện thoại của bị cáo (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019);

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Anh T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP,T Phú Thọ;
- Công an TP,T Phú Thọ;
- THA HS, DS TPVT,T Phú Thọ;
- UBND P.C, Tp.Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Kim Dung